

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7
NĂM HỌC 2023 - 2024

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Thơ bốn chữ, năm chữ, Truyện	3	0	5	1	0	1	0		60
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			10	10	15	25	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI : 90 PHÚT
NĂM HỌC 2023 -2024

T	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ bốn chữ, năm chữ, Truyện	Nhận biết: - Nhận biết được phương thức biểu đạt, thể loại, giá trị nội dung, nghệ thuật đặc sắc, chủ đề của văn bản, biện pháp tu từ, từ láy. - Nhận biết được thể loại, nhân vật, ngôi kể , chi tiết tiêu biểu của văn bản truyện . - Nhận biết được thể thơ, cảm xúc chủ đạo, vần, gieo vần, nhịp của văn bản thơ 4 chữ, 5 chữ. Thông hiểu: - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu. - Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại, nhan đề văn bản. - Xác định nghĩa của từ, mở rộng thành phần chính, trạng ngữ của câu bằng cụm từ . - Giải thích được nghĩa của từ trong ngữ cảnh. Vận dụng: - Rút ra được bài học cho bản thân từ nội	3TN	5TN, 1TL	1TL	

			dung, ý nghĩa của câu chuyện, bài thơ.				
2	Viết	Nghị luận về một vấn đề trong đời sống.	<p>Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận.</p> <p>Thông hiểu: Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản...)</p> <p>Vận dụng: Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong cuộc sống. Lập luận mạch lạc, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị.</p> <p>Vận dụng cao: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục; thể hiện được cảm xúc của bản thân trước vấn đề cần bàn luận.</p>				1TL*
Tổng				3TN	5TN, 1TL	1TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ 1

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 7

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng /Thực hiện yêu cầu:

ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN

(1) Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. (2) Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bản vừa cũ, lại rộng nữa.

(3) Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. (4) Cô bé nghĩ : “ (5) Tại sao mình lại không được hát ? (6) Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao ?”. (7) Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. (8) Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt là mới thôi.

“(9) hát hay quá!”. (10) Một giọng nói vang lên : “(11) Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. (12) Cô bé ngẩn người. (13) Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. (14) Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.

(15) Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. (16) Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. (17) Cụ vỗ tay nói lớn : “(18) Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !”. (19) Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

(20) Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. (21) Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. (22) Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.

“(23) Cụ già ấy đã qua đời rồi. (24) Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.” - (25) Một người trong công viên nói với cô. (26) Cô gái sững người. (27) Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe?

(<https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song>)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

- A. Biểu cảm
- B. Miêu tả
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

- Câu 2.** Chủ đề của văn bản trên là:
- A. Lối sống sẻ chia, giàu tình thương yêu.
 - B. Lòng biết ơn
 - C. Đức tính trung thực
 - D. Lòng hiếu thảo
- Câu 3.** Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?
- A. Ngôi thứ hai
 - B. Ngôi thứ ba
 - C. Ngôi thứ nhất số ít
 - D. Ngôi thứ nhất số nhiều.
- Câu 4.** Vì sao *cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên* ?
- A. Vì cô không có quần áo đẹp.
 - B. Vì cô không có ai chơi cùng.
 - C. Vì cô bé bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca.
 - D. Vì cô bé bị mẹ mắng
- Câu 5.** Cuối cùng trong công viên cô bé đã làm gì ?
- A. Suy nghĩ xem tại sao mình không được hát trong dàn đồng ca.
 - B. Đi chơi với bạn
 - C. Ngồi trò chuyện với cụ già.
 - D. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả.
- Câu 6.** Tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện là gì ?
- A. Cụ già vẫn lắng nghe và động viên cô hát lại là một người bị điếc, không có khả năng nghe.
 - B. Cụ già đã qua đời.
 - C. Cô bé không được gặp lại ông cụ nữa
 - D. Cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng.
- Câu 7.** Nhận xét nào đúng nhất để nói về nhân vật cụ già trong câu chuyện ?
- A. Là một người kiên nhẫn.
 - B. Là một con người hiền hậu.
 - C. Là một con người nhân hậu, luôn biết quan tâm, chia sẻ, động viên người khác.
 - D. Là một người trung thực, nhân hậu.
- Câu 8.** Cụm từ *một buổi chiều mùa đông* trong câu văn (22) là thành phần mở rộng trạng ngữ bởi ?
- A. Vị ngữ
 - B. Cụm danh từ
 - C. Cụm động từ
 - D. Cụm tính từ
- Câu 9.** Theo em, vì sao câu chuyện có tên là “Đôi tai của tâm hồn”?
- Câu 10.** Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản trên là gì?

B. PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Lòng biết ơn là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam ta. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của em về vấn đề trên.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 1

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,25
	2	A	0,25
	3	B	0,25
	4	C	0,25
	5	D	0,25
	6	A	0,25
	7	C	0,25
	8	B	0,25
	9	- Xuất phát từ điều bất ngờ trong câu chuyện: Cụ già trong công viên đã khen ngợi, cổ vũ cho cô gái hát lại là người điếc. Cụ không thể nghe được bằng tai nhưng lại nghe bằng chính tâm hồn. - Nhờ trái tim yêu thương, tấm lòng nhân hậu mà ông cụ đã giúp cô bé có suy nghĩ tích cực, đạt được thành công.	2,0
	10	- Thông điệp truyền tải qua đoạn trích: + Đừng nhìn vẻ bề ngoài mà đánh giá năng lực thật sự của họ. + Hãy trao đi yêu thương, động viên, khích lệ, ta sẽ giúp ai đó tự tin hơn, thậm chí khiến cuộc đời họ thay đổi. + Phải luôn nỗ lực, rèn luyện chăm chỉ, tin vào bản thân thì mới có thể đạt được thành công. - Thông điệp tâm đắc nhất và giải thích lí do: có thể chọn 1 trong 3 thông điệp trên hoặc lựa chọn một thông điệp khác mà bạn thấy được qua đoạn trích trên.	2,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Bày tỏ quan điểm về lòng biết ơn.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	0,5

	<p>- Giới thiệu vấn đề cần bàn luận</p> <p>- Lòng biết ơn là một đức tính cao quý và đẹp của con người.</p> <p>- Truyền thống về lòng biết ơn đã được bao đời thế hệ cha ông gìn giữ và phát huy.</p> <p>- Giải thích thế nào là “lòng biết ơn”?</p> <p>- Lòng biết ơn là sự ghi nhớ công ơn, tình cảm mà người khác mang lại cho mình.</p> <p>- Những hành động, việc làm mà họ hi sinh để mang lại niềm hạnh phúc hay niềm vui cho mình.</p> <p>- Biểu hiện của lòng biết ơn</p> <p>- Luôn ghi nhớ công ơn của người giúp đỡ trong lòng.</p> <p>- Có những hành động thể hiện sự biết ơn (nêu dẫn chứng).</p> <p>- Luôn mong muốn đền đáp công ơn của những người đã giúp đỡ mình.</p> <p>- Tại sao phải có lòng biết ơn?</p> <p>- Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của ông cha ta từ xưa đến nay.</p> <p>- Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi con người.</p> <p>- Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn.</p> <p>- Mở rộng vấn đề</p> <p>- Phê phán những kẻ vô cảm, vô ơn, bội bạc...</p> <p>- Liên hệ bản thân</p> <p>-Kết thúc vấn đề</p> <p>- Nêu cảm nghĩ về lòng biết ơn</p> <p>- Nêu những công việc và thể hiện lòng biết ơn.</p>	2.5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.</p>	0,25

Giáo viên ra đề

TTCM DUYỆT

BGH DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lương Thị Ngọc Khánh

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Thị Song Đăng

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Môn Ngữ văn lớp 7
Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng /Thực hiện yêu cầu:

MẸ VẮNG NHÀ NGÀY BÃO

Mấy ngày mẹ về quê
Là mấy ngày bão nổi
Con đường mẹ đi về
Con mưa dài chặn lối.

Hai chiếc giường ướt một
Ba bố con nằm chung
Vẫn thấy trống phía trong
Nằm ấm mà thao thức.

Nghĩ giờ này ở quê
Mẹ cũng không ngủ được
Thương bố con vụng về
Củi mùn thì lại ướt.

Nhung chị vẫn hái lá
Cho thỏ mẹ, thỏ con
Em thì chăm đàn ngan
Sớm lại chiều no bữa
Bố đội nón đi chợ
Mua cá về nấu chua...

Thế rồi cơn bão qua
Bầu trời xanh trở lại
Mẹ về như nắng mới
Sáng ấm cả gian nhà.

Tác giả: **Đặng Hiển**.
(Trích *Hồ trong mây*)

Câu 1. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát
- B. Thơ bốn chữ
- C. Thơ năm chữ
- D. Thơ tự do

Câu 2. Ý nào sau đây nêu lên đặc điểm của thể thơ năm chữ?

- A. Mỗi dòng thơ có năm chữ, không giới hạn số câu.
- B. Mỗi dòng thơ có năm chữ, có giới hạn số câu.
- C. Mỗi dòng thơ có bốn chữ, không giới hạn số câu.
- D. Mỗi dòng thơ có bốn chữ, có giới hạn số câu.

Câu 3. Trong bài thơ trên có mấy số từ?

- A. Một
- B. Hai
- C. Ba
- D. Bốn

Câu 4. Tình cảm, cảm xúc của con dành cho mẹ trong bài thơ là gì?

- A. Tình cảm yêu thương và nhớ mong mẹ.
- B. Tình cảm yêu thương và biết ơn mẹ.
- C. Niềm vui sướng khi có mẹ bên cạnh.
- D. Cô đơn, trống vắng khi mẹ vắng nhà.

Câu 5. Câu thơ nào nói lên niềm vui của cả nhà khi mẹ về?

- A. Mấy ngày mẹ về quê
- B. Thế rồi con bão qua
- C. Bầu trời xanh trở lại
- D. Con đường mẹ đi về

Câu 6. Chủ đề của bài thơ này là gì?

- A. Vai trò của người mẹ và tình cảm gia đình.
- B. Tình cảm nhớ thương của con dành cho mẹ.
- C. Ca ngợi đức hạnh người phụ nữ Việt Nam.
- D. Ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng.

Câu 7. Bài thơ ca ngợi ai, về điều gì ?

- A. Ca ngợi trách nhiệm nặng nề của người mẹ trong gia đình.
- B. Ca ngợi đức hi sinh và tình yêu thương của mẹ.
- C. Ca ngợi sự cần cù, siêng năng, chăm chỉ của người mẹ.
- D. Ca ngợi tình cảm của những người thân trong gia đình.

Câu 8. Câu thơ nào dưới đây có hình ảnh so sánh?

- A. Con mưa dài chặn lối.
- B. Bó đội nón đi chợ.
- C. Mẹ về như nắng mới.
- D. Mẹ cũng không ngủ được

Câu 9 . Cảm nhận của em về hình ảnh thơ trong hai dòng thơ cuối.

Câu 10 . Từ nội dung ý nghĩa của bài thơ, em rút ra bài học gì cho bản thân.

II. VIẾT (4,0 điểm)

Lòng hiếu thảo là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam ta. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của em về vấn đề trên.

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 2

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,25
	2	A	0,25
	3	C	0,25
	4	B	0,25
	5	C	0,25
	6	A	0,25
	7	B	0,25
	8	C	0,25
	9	Mẹ trở về làm cả ngôi nhà toả rạng ánh sáng của niềm vui, niềm hạnh phúc.	2,0
	10	- HS nêu được bài học từ ý nghĩa của bài thơ: <i>lòng biết ơn người mẹ đã hi sinh cho gia đình; biết đoàn kết giúp đỡ anh chị em khi gia đình gặp khó khăn.</i>	2,0

II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Bày tỏ quan điểm về lòng hiếu thảo.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	0,5
		- Giới thiệu ngắn gọn vấn đề cần nghị luận: Lòng hiếu thảo - Giải thích - Lòng hiếu thảo là gì? + Đối xử và chăm sóc tốt cha mẹ của mình. + Hành động yêu thương, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ khi già yếu và thờ phụng sau khi họ qua đời.	2,5

	<p>- Biểu hiện của lòng hiếu thảo?</p> <p>+ Người có lòng hiếu thảo là người luôn biết cung kính, vâng lời và làm cho cha mẹ được vui vẻ, tinh thần được an ổn.</p> <p>- Vì sao sống phải có lòng hiếu thảo?</p> <p>+ Ông bà cha mẹ là những người sinh thành và nuôi dưỡng ta khôn lớn, luôn dành cho ta những điều tốt đẹp nhất trên đời này.</p> <p>+ Lòng hiếu thảo là chuẩn mực trong đời sống văn hóa Việt Nam.</p> <p>+ Người có lòng hiếu thảo được mọi người trân trọng, yêu mến.</p> <p>+ Giá trị của một người con được nhìn nhận không phải ở sự giàu sang, quyền quý mà nó được thể hiện qua chữ “hiếu”.</p> <p>+ Lòng hiếu thảo giúp gắn kết các thế hệ trong gia đình.</p> <p>- Mở rộng</p> <p>- Trong xã hội còn nhiều người sống bất hiếu, vô lễ, đánh đập đối xử tàn nhẫn, bỏ rơi cha mẹ già. Họ thể hiện một lối sống vô ơn, một nhân cách kém cỏi.</p> <p>⇒ Những người như thế thật đáng chê trách.</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động</p> <p>- Sống phải có lòng hiếu thảo.</p> <p>- Thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà cha mẹ ngay từ hôm nay.</p> <p>- Kết luận vấn đề</p> <p>- Khẳng định lại vấn đề: Lòng hiếu thảo thể hiện lối sống trọng tình trọng nghĩa, là nét đẹp cao quý trong nền văn hóa Việt Nam.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.</p>	0,25

Giáo viên ra đề

TTCM DUYỆT

BGH DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Ngọc

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Thị Song Đăng

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 3

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 7

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng /Thực hiện yêu cầu:

Sức cỏ

*Cỏ sống ở công viên
Ngày ngày người chăm chút
Mặc cho người giẫm đạp
Cỏ công viên tươi tốt
Có khi bị cắt bằng
Khi cỏ đã úa vàng
Cỏ sống ở ven đê
Gồng sức lên chống lụt
Cũng là cỏ đầy thôi
Sống mỗi nơi một khác
Trọn đời cỏ không biếc
Sức non tơ mỡ màu
Sống hết mình xanh biếc
Dẫu thế nào, nơi đâu...!*

(Phan Xuân Hạt, “Cái đẹp trong thơ ca kháng chiến Việt Nam” – Vũ Huy Thông,
NXB Giáo dục 2001, tr. 317-318)

Câu 1. Bài thơ *Sức cỏ* được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ năm chữ
B. Thơ lục bát
C. Thơ bốn chữ
D. Thơ tự do

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của bài thơ là gì?

- A. Miêu tả
B. Nghị luận
C. Biểu cảm
D. Tự sự

Câu 3. Bài thơ sử dụng cách gieo vần nào?

- A. Vần chân B. Vần lưng C. Vần liền D. Vần hỗn hợp

Câu 4. Cảm xúc chủ đạo của người viết được thể hiện trong bài thơ là :

- A. ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên
B. sức sống và giá trị của vạn vật trong cuộc đời
C. mượn hình ảnh cây cỏ để nói về tâm tư của thiên nhiên trước hành động của con người
D. mượn hình ảnh cây cỏ để nói về thái độ của con người với thiên nhiên.

Câu 5. Nghĩa của từ “ non tơ ” trong câu “ Sức non tơ mỡ màu ” là:

- A. ngây thơ, bé bỏng
B. đáng yêu
C. đáng thương, yếu đuối
D. mộng mơ

Câu 6. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào trong hai câu thơ: “ *Cỏ sống ở ven đê/ Gòng sức lên chóng lụt* ”

- A. Ẩn dụ
B. Hoán dụ
C. Nhân hóa
D. So sánh

Câu 7. Bài thơ có những từ ghép nào?

- A. Chăm chút, tươi tốt, mỡ màu
B. Chăm chút, tươi tốt.
B. Công viên, tươi tốt
D. Ngày ngày, chăm chút

Câu 8. Hình ảnh “ cỏ “ trong bài thơ tượng trưng cho :

- A. vạn vật trong cuộc đời này.
B. con người trong cuộc đời
C. thiên nhiên.
D. một biểu tượng khác

Câu 9. Theo em, vì sao bài thơ lại có tên là “ Sức cỏ ” ?

Câu 10. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản trên là gì?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Lòng biết ơn là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam ta. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của em về vấn đề trên.

----- Hết -----

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ
ĐỀ 3

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,25
	2	C	0,25
	3	A	0,25
	4	B	0,25
	5	A	0,25
	6	C	0,25
	7	B	0,25
	8	A	0,25
	9	- Nhan đề sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ. - Mượn hình ảnh cây cỏ để gợi nhắc sức sống bền bỉ, dẻo dai của cỏ cây trước khó khăn thử thách.	2,0
	10	- Thông điệp truyền tải qua đoạn trích: + Vạn vật trên cuộc đời này cùng nguồn gốc, dù sinh ra ở đâu, sống trong hoàn cảnh nào thì cũng phải cố gắng bảo vệ mình. + Phải luôn nỗ lực, rèn luyện chăm chỉ, tin vào bản thân, biết cách chống chọi với bão giông để vươn lên tự khẳng định giá trị của bản thân. - Thông điệp tâm đắc nhất và giải thích lí do: có thể chọn 1 trong 2 thông điệp trên hoặc lựa chọn một thông điệp khác mà HS thấy được qua đoạn trích trên.	2,0
		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Bày tỏ quan điểm về lòng biết ơn.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:	0,5
		- Giới thiệu vấn đề cần bàn luận - Lòng biết ơn là một đức tính cao quý và đẹp của con người. - Truyền thống về lòng biết ơn đã được bao đời thế hệ cha ông gìn giữ và phát huy. - Giải thích thế nào là “lòng biết ơn”?	2.5

II	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng biết ơn là sự ghi nhớ công ơn, tình cảm mà người khác mang lại cho mình. - Những hành động, việc làm mà họ hi sinh để mang lại niềm hạnh phúc hay niềm vui cho mình. - Biểu hiện của lòng biết ơn - Luôn ghi nhớ công ơn của người giúp đỡ trong lòng. - Có những hành động thể hiện sự biết ơn (nêu dẫn chứng). - Luôn mong muốn đền đáp công ơn của những người đã giúp đỡ mình. - Tại sao phải có lòng biết ơn? - Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của ông cha ta từ xưa đến nay. - Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi con người. - Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn. - Mở rộng vấn đề - Phê phán những kẻ vô cảm, vô ơn, bội bạc... - Liên hệ bản thân - Kết thúc vấn đề - Nêu cảm nghĩ về lòng biết ơn - Nêu những công việc và thể hiện lòng biết ơn. 	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục.</p>	0,25

Giáo viên ra đề

TTCM DUYỆT

BGH DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Cẩm Tú

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Thị Song Đăng

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 7

Năm học 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng/Thực hiện yêu cầu:

LỜI RU CỦA MẸ

Lời ru ân nơi nào
Giữa mênh mang trời đất
Khi con vừa ra đời
Lời ru về mẹ hát

Và khi con đến lớp
Lời ru ở cổng trường
Lời ru thành ngọn cỏ
Đón bước bàn chân con

Lúc con nằm ấm áp
Lời ru là tấm chăn
Trong giấc ngủ êm đềm
Lời ru thành giấc mộng

Mai rồi con lớn khôn
Trên đường xa nắng gắt
Lời ru là bóng mát
Lúc con lên núi thăm
Lời ru cũng gập ghềnh
Khi con ra biển rộng
Lời ru thành mênh mông.

Khi con vừa tỉnh giấc
Thì lời ru đi chơi
Lời ru xuống ruộng khoai
Ra bờ ao rau muống

(Xuân Quỳnh - Thơ Xuân Quỳnh - Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)

Câu 1. Thể thơ nào được sử dụng trong bài thơ “Lời ru của mẹ”?

- A. Bốn chữ B. Năm chữ C. Lục bát D. Tự do

Câu 2. Bài thơ gieo vần nào?

- A. Vần chân B. Vần lưng
C. Vần liền D. Vần hỗn hợp

Câu 3. Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?

- A. Người mẹ B. Người cha
C. Người con D. Người bà

Câu 4. Nghĩa của từ “gập ghềnh” là gì?

- A. Con đường bằng phẳng, dễ đi lại
- B. Quanh co, uốn lượn, ngoằn ngoèo
- C. Nhấp nhô, chỗ cao chỗ thấp, lồi lõm không bằng phẳng
- D. Có nhiều đoạn gấp khúc, nối tiếp nhau liên tiếp

Câu 5. Câu “Lời ru” trong bài thơ tượng trưng cho điều gì?

- A. Vẻ đẹp của người mẹ
- B. Tình yêu thương của người mẹ
- C. Công việc của người mẹ
- D. Cuộc sống của người mẹ

Câu 6. Nội dung của các khổ thơ trong bài được sắp xếp theo trình tự nào?

- A. Trình tự thời gian
- B. Trình tự không gian
- C. Mối quan hệ nguyên nhân – kết quả
- D. Các khía cạnh khác nhau của lời ru

Câu 7. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào khi viết các câu thơ: “Lời ru là tấm chăn”, “Lời ru là bóng mát”?

- A. Ẩn dụ
- B. Hoán dụ
- C. Nhân hóa
- D. So sánh

Câu 8. Dòng nào sau đây chỉ bao gồm các từ láy?

- A. Mênh mang, êm đêm, công trường, ngọn cỏ
- B. Gập ghềnh, mênh mông, trời đất, giấc mộng
- C. Mênh mang, mênh mông, êm đêm, gập ghềnh
- D. Tấm chăn, giấc ngủ, ám áp, êm đêm

Câu 9. Bài thơ gửi gắm đến người đọc những thông điệp nào?

Câu 10. Qua bài thơ, em thấy mình cần phải làm gì để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ. Hãy viết đoạn văn khoảng 5-6 câu để trình bày suy nghĩ của em.

II. VIẾT (4,0 điểm)

Ngày nay hiện tượng bạo lực học đường đã và đang trở thành vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Em hãy viết bài văn trình bày quan điểm của em về vấn đề trên.

**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**

ĐỀ 4

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN : NGỮ VĂN LỚP 7**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,25
	2	D	0,25
	3	A	0,25
	4	C	0,25
	5	B	0,25
	6	A	0,25
	7	D	0,25
	8	C	0,25
	9	HS chỉ ra được thông điệp của bài thơ một cách hợp lí. Gợi ý: - Bài thơ khơi gợi ở em tình yêu thương, sự thấu hiểu, trân trọng và biết ơn người mẹ đã sinh ra mình - Nhắc nhở mỗi người con phải ghi nhớ công ơn và hiếu nghĩa đối với mẹ.	2,0
	10	Viết đoạn văn khoảng 5-6 câu để trình bày suy nghĩ về những việc làm để thể hiện tình yêu thương đối với mẹ: - Thăm hỏi, chăm sóc mẹ khi mẹ đau ốm - Biết quan tâm, giúp đỡ mẹ những công việc trong gia đình - Chăm chỉ, nỗ lực, say mê học tập để có cơ hội đền đáp công ơn sinh thành của mẹ - Luôn yêu thương và gắn bó với gia đình, sống thật tốt để trở thành niềm tự hào của mẹ.	2,0

II		VIẾT	4,0
-----------	--	-------------	------------

	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Bày tỏ quan điểm về nạn bạo lực học đường</p>	0,25
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	0,5

	<p>-Giới thiệu vấn đề: Bạo lực học đường - một vấn đề đang ngày càng trở nên nghiêm trọng và nhức nhối trong xã hội hiện nay. Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu các giải pháp để đối phó với vấn đề này.</p> <p>-Hiện trạng: Bạo lực học đường là việc sử dụng hành vi bạo lực, thiếu đạo đức trong môi trường học tập. Điều này bao gồm các hành động như bắt nạt, đánh đấm, lăng mạ, hoặc sử dụng ngôn ngữ thô tục để xúc phạm người khác. Bạo lực học đường đang diễn ra ngày càng phổ biến ở các trường học trên khắp thế giới và không phân biệt độ tuổi, giới tính, hay địa điểm. Đây là một vấn đề đáng lo ngại đối với xã hội.</p> <p>- Nguyên nhân: <i>Chủ quan:</i> - Suy nghĩ lệch lạc: Một số học sinh có suy nghĩ sai trái và tin rằng sử dụng bạo lực là cách để thể hiện sức mạnh và cá tính của họ. - Ảnh hưởng từ các chương trình và trò chơi bạo lực: Các sản phẩm giải trí có nội dung bạo lực có thể ảnh hưởng đến tư duy và hành vi của học sinh.</p> <p><i>Khách quan:</i> Giáo dục và quản lý không hiệu quả: Sự thiếu quan tâm và giám sát của gia đình, nhà trường là một yếu tố quan trọng dẫn đến sự gia tăng của bạo lực học đường.</p> <p>- Hậu quả: - Bạo lực học đường gây mất đi hình ảnh trong sáng và tốt đẹp của học sinh, ảnh hưởng đến sự tự tin và phát triển cá nhân của họ. - Nó là một con dao hai lưỡi, gây tổn thương nghiêm trọng về thể chất và tinh thần cho nạn nhân, đồng thời ảnh hưởng đến quá trình hoàn thiện nhân cách và đạo đức của người bạo lực.</p> <p>- Giải pháp: - Học sinh cần cố gắng học tập và xây dựng mối quan hệ bạn bè, thầy trò tốt đẹp, tôn trọng và hỗ trợ lẫn nhau. - Gia đình và nhà trường cần tăng cường giáo dục về giá trị đạo đức, quản lý hành vi của học sinh và tạo ra môi trường an toàn cho họ.</p> <p>- Kết luận vấn đề Bạo lực học đường là một vấn đề phức tạp và nghiêm trọng đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội để giải quyết. Chúng ta cần nhận thức về nó, tìm hiểu nguyên nhân, và đề xuất các giải pháp cụ thể để ngăn chặn và giảm thiểu bạo lực học đường. Điều này không chỉ là trách nhiệm của cá nhân, mà còn là trách nhiệm của xã hội và mọi người chúng ta.</p>	2.5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25

		<i>e. Sáng tạo: Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về vấn đề; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.</i>	0,25
--	--	---	------

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

TTCM DUYỆT

**BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Hoàng Hà Ngân

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Thị Song Đăng